

Số: 33 /KH-LTK

Đắk N'Drung, ngày 05 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Thực hiện Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 và Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Thực hiện Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1366/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 524/GDĐT-GDTrH ngày 09/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023,

Thực hiện Công văn số 2414/UBND-GD ngày 16/8/2022 của UBND huyện Đắk Song về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023.

Trường THCS Lý Thường Kiệt xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2022-2023;

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nhà trường, góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Yêu cầu

Nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT trong cuộc sống, làm chuyển biến từ nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh về vai trò, vị trí của CNTT đối với công tác giảng dạy .

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lí, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại hoá, phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hiện nay.

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng từ cán bộ quản lí đến giáo viên và học sinh, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập. Sử dụng CNTT hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học: khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học như phần mềm Violet, phần mềm trộn đề...

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học và học cũng như trong công tác giáo dục, quản lí. Đưa vào sử dụng công nghệ thông tin điện tử cho công việc của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy-học và đổi mới phương pháp dạy-học, kiểm tra, đánh giá; triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) và chuyển đổi số trong GDĐT.

2. Kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

3. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; thúc đẩy triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Tăng cường nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục.

III. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

- Nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho toàn giáo viên, nhân viên; 100% CBQL, GV, NV biết sử dụng máy vi tính, các phần mềm trong quản lí và dạy học.

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy: giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học và soạn giáo án vi tính, bài giảng điện tử, phần mềm QL điểm.

- 100% CBQL, GV, NV biết khai thác mạng Internet, sinh hoạt trường học kết nối sử dụng hòm thư điện tử, công nghệ thông tin, website của PGD, của nhà trường.

- Giáo viên biết hướng dẫn học sinh sinh hoạt trường học kết nối, tham gia các hội thi: vyolympic Toán, IOE Tiếng Anh ...

- Trong năm học mỗi giáo viên xây dựng được ít nhất 35 bài giảng điện tử góp phần xây dựng kho học liệu điện tử của trường, Phòng GD&ĐT và của Ngành.

- 100% giáo viên sử dụng giáo án đánh máy.

- Mỗi nhóm tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 02 bài giảng E-learning trong một học kỳ của năm học (chỉ tiêu ít nhất 01 tiết bài giảng E-learning/Tổ CM/Học kỳ).

- 100% giáo viên dự thi GVDG và dạy chuyên đề có ứng dụng CNTT trong bài dạy.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt các quy định công tác bảo mật, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ nội bộ, không có người nào vi phạm.

- Nhà trường khuyến khích GV có tư liệu đưa lên cổng thông tin website nhà trường và trên diễn đàn trường học kết nối mỗi tháng đưa ít nhất 1 bài (*Lưu ý: Các nội dung phải được Hiệu trưởng hoặc người được ủy quyền phê duyệt trước*)

- Sử dụng đồng bộ các phần mềm quản lý: Quản lý học sinh và kết quả học tập, QL tài chính, nhân sự, QL thư viện, thiết bị,....

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ ứng dụng CNTT như bổ sung SmartTV có kết nối internet.

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm. Thực hiện Kế hoạch của Sở GDĐT về tuyên truyền nâng cao nhận thức về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông.

2. Triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp và đổi mới phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá; triển khai các hệ thống thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

3. Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT- BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

4. Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở trường học.

5. Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

4. Từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trực tuyến đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

5. Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên

6. Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc tại trường.

7. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số; khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục. Tiếp tục thực hiện Công văn của Sở GDĐT về hướng dẫn quản lý, sử dụng chứng thư số do Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin, Ban Cơ yếu Chính phủ cấp.

8. Tiếp tục xây dựng, mở rộng, nâng cấp CSDL và triển khai liên thông các hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn, csdl.daknong.edu.vn) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra; tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng tháng, kỳ.

9. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

10. Tiếp tục nâng cấp và sử dụng hệ thống hội nghị trực tuyến; ứng dụng các nền tảng họp, hội nghị trực tuyến mở vào công tác quản lý và dạy học.

11. Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

12. Kiện toàn BCD phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phân công các thành viên theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

13. Triển khai tập huấn cho giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

14. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng E-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phân mềm quản trị trong nhà trường; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

15. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; thúc đẩy triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

16. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục. Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4;

17. Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thực hiện theo Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

18. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

19. Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

20. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

21. Tham mưu với các cấp chính quyền để huy động nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy

động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

22. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số đối của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy năm học 2022-2023.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT.

Lấy kết quả việc ứng dụng CNTT vào dạy học để đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại đổi mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT bằng vốn ngân sách hoặc XHH GD.

Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường. Tổ chức cho đội ngũ nòng cốt đi học tập và bồi dưỡng các chương trình tập huấn của Ngành cũng như thực tế các trường bạn về việc ứng dụng CNTT và truyền đạt lại cho đội ngũ nhà trường về việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

Nhà trường lắp đặt đủ hệ thống kết nối Internet, Wifi cho đội ngũ giáo viên truy cập và lấy thông tin ứng dụng cho công tác giảng dạy.

Nhà trường tham mưu với Sở và Phòng GD-ĐT huyện và các cấp để đầu tư trang thiết bị (máy tính, thiết bị dạy học bộ môn,...).

Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo, dạy và học; phát động phong trào thi đua học và ứng dụng CNTT trong dạy học và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT năm học 2022-2023 của Trường THCS Lý Thường Kiệt. Đề nghị bộ phận chuyên môn, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận công tác căn cứ kế hoạch để xây dựng kế hoạch thực hiện. Hàng tháng, kỳ, năm báo cáo kết quả thực hiện về trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- PGDDT huyện (để b/c);
- CBGVNV (thực hiện);
- Lưu: VT.

Số: 34 /KH-LTK

Đắk N'Drung, ngày 06 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số
năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ kế hoạch năm học 2022-2023 của Trường THCS Lý Thường Kiệt;

Xét phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê của Trường THCS Lý Thường Kiệt từ năm học 2022-2023, gồm có các Ông (Bà) có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Trách nhiệm
1	Ông: Lưu Quang Biên	Phó Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Ông: Nguyễn Công Hưng	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
3	Ông: Nguyễn Văn Đức	TT tổ Toán	Thành viên
4	Ông: Đào Văn Dũng	TT tổ Ngữ văn	Thành viên
5	Bà: Trần Thị Hiền	TT Tổ Ngoại ngữ	Thành viên
6	Bà: Nguyễn Thị Thuận	TT tổ Ngữ văn	Thành viên
7	Ông: Nguyễn Văn Hà	TT tổ KHTN	Thành viên
8	Bà: Nguyễn Thị Ngọc Thúy	TT tổ Văn Phòng	Thành viên
9	Bà: Nguyễn Thị Hiền	TPT Đội	Thành viên
10	Ông: Bùi Khắc Tín	Chủ tịch HĐT	Thành viên
11	Ông: Nguyễn Tấn Thịnh	TKHĐ	Thư kí

(Danh sách này gồm có 11 người)

Điều 2. Tổ công nghệ thông tin có nhiệm vụ thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và sử dụng phần mềm tại trường học, trong đó tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Lập kế hoạch thực hiện công tác ứng dụng CNTT năm học 2022-2023, tham mưu cho lãnh đạo trường chỉ đạo thực hiện công tác này tại đơn vị đạt hiệu quả.

- Biên tập, quản lý và tổ chức hoạt động website của nhà trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các cấp thông tin truyền thông, trung tâm ứng dụng công nghệ thông tin..... xử lý sự cố về công nghệ thông tin tại cơ quan nhằm đảm bảo hệ thống mạng internet, mạng máy của cơ quan được thông suốt, an toàn; Tham gia các lớp tập huấn về Công nghệ thông tin.

Điều 3. Các Ông (Bà) có tên trong Điều 1, tổ văn phòng và chuyên môn nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT, Chi bộ (đề b/cáo);
- BGH, BCHCD trường (đề phối hợp);
- Giáo viên, nhân viên (đề t/hiện);
- Lưu: VT.